

MST: 1600190393

Số: 391 /BC-XS

An Giang, ngày 18 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ  
CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

**1. Thông tin chung**

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:  
Ông Nguyễn Thanh Bình – Chủ tịch UBND tỉnh An Giang.

**2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu**

| TT | Số văn bản   | Ngày       | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                                         |
|----|--------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01 | 457/QĐ-UBND  | 05/03/2020 | Xếp lương đối với người quản lý chuyên trách Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ |
| 02 | 450/QĐ-UBND  | 05/03/2020 | Thay đổi thành viên Hội đồng Giám sát Xổ số Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang                                       |
| 03 | 722/QĐ-UBND  | 31/03/2020 | Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của Công ty TNHH MTV XSKT An Giang                     |
| 04 | 727/QĐ-UBND  | 31/03/2020 | Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 của Công ty TNHH MTV XSKT An Giang                                |
| 05 | 1234/QĐ-UBND | 01/06/2020 | Xếp loại doanh nghiệp và Người quản lý doanh nghiệp nhà nước năm 2019                                                        |
| 06 | 1551/QĐ-UBND | 03/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xổ số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của huyện Châu Phú                |
| 07 | 1548/QĐ-UBND | 03/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xổ số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của huyện An Phú                  |
| 08 | 1550/QĐ-UBND | 03/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xổ số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của TP Châu Đốc                   |

| TT | Số văn bản   | Ngày       | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                                 |
|----|--------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 09 | 1549/QĐ-UBND | 03/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của huyện Phú Tân         |
| 10 | 1713/QĐ-UBND | 23/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của huyện Thoại Sơn       |
| 11 | 1714/QĐ-UBND | 23/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của huyện Tri Tôn         |
| 12 | 1715/QĐ-UBND | 23/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của huyện Tịnh Biên       |
| 13 | 1716/QĐ-UBND | 23/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của thành phố Long Xuyên  |
| 14 | 1717/QĐ-UBND | 23/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của thị xã Tân Châu       |
| 15 | 1718/QĐ-UBND | 23/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của huyện Chợ Mới         |
| 16 | 1719/QĐ-UBND | 23/07/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của huyện Châu Thành      |
| 17 | 1741/QĐ-UBND | 23/07/2020 | Phương án chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH MTV XSKT An Giang đầu tư tại Công ty Phát Tài                           |
| 18 | 2354/QĐ-UBND | 08/10/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của tỉnh An Giang đợt 2   |
| 19 | 2516/QĐ-UBND | 30/10/2020 | Danh sách và kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh         |
| 20 | 2977/QĐ-UBND | 18/12/2020 | Nâng lương đối với người quản lý chuyên trách Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Trần Văn Lắm)   |
| 21 | 2976/QĐ-UBND | 18/12/2020 | Nâng lương đối với người quản lý chuyên trách Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Huỳnh Công Thọ) |

## II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

### 1. Danh sách Người quản lý doanh nghiệp

| TT        | Họ và tên                         | Năm sinh | Trình độ chuyên môn                              | Kinh nghiệm nghề nghiệp             | Các vị trí quản lý đã nắm giữ                              |
|-----------|-----------------------------------|----------|--------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>NGƯỜI QUẢN LÝ CHUYÊN TRÁCH</b> |          |                                                  |                                     |                                                            |
| 01        | Trần Văn Lắm                      | 1964     | Ths Quản trị kinh doanh                          | 04 năm quản lý tại Công ty          | - P.Tổng giám đốc Công ty Xây Lắp AG<br>- Giám đốc Công ty |
| 02        | Võ Trung Dũng                     | 1976     | ThS. Kinh tế                                     | 06 năm quản lý tại Công ty          | Phó giám đốc Công ty                                       |
| 03        | Ngô Vũ Hải                        | 1973     | ThS. Kinh tế                                     | 02 năm 03 tháng quản lý tại Công ty |                                                            |
| 04        | Lê Cẩm Bình                       | 1961     | Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế, Cử nhân chính trị | 02 năm 05 tháng quản lý tại Cty     | P.Giám đốc Sở Tài chính tỉnh AG                            |
| 05        | Trình Bảo Châu                    | 1977     | Ths Quản lí                                      | 01 năm 06 tháng quản lý tại Công ty |                                                            |
| 06        | Lưu Thị Huỳnh Phượng              | 1977     | Ths Quản trị kinh doanh                          | 02 năm 02 tháng quản lý tại Công ty |                                                            |
| 07        | Huỳnh Công Thọ                    | 1961     | Cử nhân Kinh tế                                  | 03 năm 01 tháng quản lý tại Công ty |                                                            |
| <b>II</b> | <b>NGƯỜI QUẢN LÝ KIỂM NHIỆM</b>   |          |                                                  |                                     |                                                            |
| 01        | Trần Đình Thư                     | 1963     | Cử nhân Tài chính kế toán doanh nghiệp           | 01 năm quản lý tại Công ty          |                                                            |
| 02        | Đinh Việt Luân                    | 1988     | Thạc sỹ Kinh doanh Quốc tế                       | 01 năm quản lý tại Công ty          |                                                            |

### 2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Người quản lý doanh nghiệp

Tổng quỹ tiền lương theo quyết toán lương năm 2020 là 5.577.000.000 đồng; trong đó, đã chi trong năm 2020 là 4.272.480.000 đồng;

Tổng quỹ tiền thưởng theo quyết toán lương năm 2020 là 697.125.000 đồng; trong đó, đã chi trong năm 2020 là 189.656.000 đồng;

Chi tiết như sau:

| TT        | Họ và tên                         | Chức vụ              | Mức lương | Hệ số | Tiền lương/năm       | Tiền thưởng, thu nhập khác |
|-----------|-----------------------------------|----------------------|-----------|-------|----------------------|----------------------------|
| <b>I</b>  | <b>NGƯỜI QUẢN LÝ CHUYÊN TRÁCH</b> |                      |           |       |                      |                            |
| 01        | Trần Văn Lắm                      | Chủ tịch Công ty     | -         | -     | 655.200.000          | 35.831.000                 |
| 02        | Võ Trung Dũng                     | Giám đốc             | -         | -     | 630.400.000          | 34.475.000                 |
| 03        | Ngô Vũ Hải                        | Phó Giám đốc         | -         | -     | 557.600.000          | 30.494.000                 |
| 04        | Lê Cẩm Bình                       | Phó Giám đốc         | -         | -     | 557.600.000          | 30.494.000                 |
| 05        | Trình Bảo Châu                    | Phó Giám đốc         | -         | -     | 557.600.000          | 30.494.000                 |
| 06        | Lưu Thị Huỳnh Phụng               | Kế toán trưởng       | -         | -     | 509.600.000          | 27.868.000                 |
| 07        | Huỳnh Công Thọ                    | Trưởng ban kiểm soát | -         | -     | 581.520.000          |                            |
| <b>II</b> | <b>NGƯỜI QUẢN LÝ KIÊM NHIỆM</b>   |                      |           |       |                      |                            |
| 01        | Trần Đình Thư                     | Kiểm soát viên       | -         | -     | 111.480.000          |                            |
| 02        | Đình Việt Luân                    | Kiểm soát viên       | -         | -     | 111.480.000          |                            |
|           | <b>Tổng cộng</b>                  |                      |           |       | <b>4.272.480.000</b> | <b>189.656.000</b>         |

### 3. Hoạt động của Chủ tịch Công ty

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Chủ tịch Công ty liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản...

| TT | Số văn bản | Ngày       | Người ký, ban hành | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                                                                                                                                                         |
|----|------------|------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01 | 08/QĐ-XS   | 07/01/2020 | Chủ tịch Công ty   | Thành lập Tổ Tư vấn chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang đầu tư tại Công ty CP Xuất Nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang; Công ty Cổ phần Phát Tài và thu hồi nợ của Công ty CP Xây dựng TM và Dịch vụ Ngọc Hầu |
| 02 | 19/QĐ-XS   | 17/02/2020 |                    | Chuyển xếp lương người lao động                                                                                                                                                                                                              |
| 03 | 22/QĐ.XS   | 04/03/2020 |                    | Thẻ lệ tham gia dự thưởng vé xổ số truyền thống 6 chữ số                                                                                                                                                                                     |
| 04 | 24/QĐ-XS   | 17/03/2020 |                    | Danh sách ngân cho Đấu thầu hạn chế, gói thầu: In 26 kỳ vé số truyền thống năm 2021-Gói số 1                                                                                                                                                 |
| 05 | 25/QĐ-XS   | 17/03/2020 |                    | Danh sách ngân cho Đấu thầu hạn chế, gói thầu: In 26 kỳ vé số truyền thống năm 2021-Gói số 2                                                                                                                                                 |

| TT | Số văn bản | Ngày       | Người ký,<br>ban hành | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                              |
|----|------------|------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 06 | 26/QĐ-XS   | 20/03/2020 | Chủ tịch<br>Công ty   | Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020                                                        |
| 07 | 27/QĐ-XS   | 23/03/2020 |                       | Hồ sơ mời chào hàng cạnh tranh gói thầu: Mua giấy in vé số lần II năm 2020, khổ giấy 65x61 cm tại An Giang        |
| 08 | 28/QĐ-XS   | 23/03/2020 |                       | Hồ sơ mời chào hàng cạnh tranh gói thầu: Mua giấy in vé số lần II năm 2020, khổ giấy 65x91 cm tại TP. Hồ Chí Minh |
| 09 | 29/QĐ-XS   | 25/03/2020 |                       | Kết quả chào giá cạnh tranh rút gọn gói thầu mua áo thun, áo mưa lần I/2020                                       |
| 10 | 29A/QĐ-XS  | 06/04/2020 |                       | Hồ sơ mời thầu gói thầu in 26 kỳ vé số truyền thống năm 2021 - gói số 1                                           |
| 11 | 29B/QĐ-XS  | 06/04/2020 |                       | Hồ sơ mời thầu gói thầu in 26 kỳ vé số truyền thống năm 2021 - gói số 2                                           |
| 12 | 30/QĐ-XS   | 09/04/2020 |                       | Hủy hồ sơ chào hàng cạnh tranh gói thầu mua giấy in vé số lần II năm 2020, khổ giấy 65x61 cm tại An Giang         |
| 13 | 31/QĐ-XS   | 09/04/2020 |                       | Hủy hồ sơ chào hàng cạnh tranh gói thầu mua giấy in vé số lần II năm 2020, khổ giấy 65x91 cm tại TP.HCM           |
| 14 | 32/QĐ-XS   | 13/04/2020 |                       | Hồ sơ mời chào hàng cạnh tranh, mua giấy in vé số lần 2/2020, (65x61)cm tại An Giang                              |
| 15 | 33/QĐ-XS   | 13/04/2020 |                       | Hồ sơ mời chào hàng cạnh tranh, mua giấy in vé số lần 2/2020, (65x91)cm tại TP.HCM                                |
| 16 | 35/QĐ-XS   | 22/04/2020 |                       | Kết quả chào hàng cạnh tranh gói thầu mua giấy in vé số lần II năm 2020 khổ giấy 65x61 cm tại An Giang            |
| 17 | 36/QĐ-XS   | 22/04/2020 |                       | Kết quả chào hàng cạnh tranh gói thầu mua giấy in vé số lần II năm 2020 khổ giấy 65x91 cm tại TP.HCM              |
| 18 | 40/QĐ-XS   | 05/05/2020 |                       | Kết quả chào giá cạnh tranh bán giấy vụn năm 2020                                                                 |
| 19 | 41A/QĐ-XS  | 13/05/2020 |                       | Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu in 26 kỳ vé số truyền thống năm 2021 - gói số 1                                |
| 20 | 41B/QĐ-XS  | 13/05/2020 |                       | Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu in 26 kỳ vé số truyền thống năm 2021 - gói số 2                                |
| 21 | 44/QĐ-XS   | 27/05/2020 |                       | Bản yêu cầu báo giá chào hàng cạnh tranh rút gọn gói thầu mua tập học sinh 100 trang                              |

| TT | Số văn bản | Ngày       | Người ký,<br>ban hành | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                                                 |
|----|------------|------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |            |            |                       | năm 2020                                                                                                                             |
| 22 | 45/QĐ-XS   | 05/06/2020 | Chủ tịch<br>Công ty   | Quy chế trả thưởng vé xổ số truyền thống 6 chữ số                                                                                    |
| 23 | 46/QĐ-XS   | 15/06/2020 |                       | Kết quả chào giá cạnh tranh rút gọn gói thầu mua tập học sinh 100 trang năm 2020                                                     |
| 24 | 67/QĐ-XS   | 03/08/2020 |                       | Bản yêu cầu báo giá chào hàng cạnh tranh rút gọn gói thầu: Mua album đựng kết quả xổ số, túi đeo đựng vé số, khẩu trang vải năm 2020 |
| 25 | 72/QĐ-XS   | 25/08/2020 |                       | Thành lập Hội đồng thẩm định năng lực nhà đầu tư mua cổ phần theo lô Công ty cổ phần Phát Tài                                        |
| 26 | 73/QĐ-XS   | 25/08/2020 |                       | Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định năng lực nhà đầu tư mua cổ phần theo lô Công ty cổ phần Phát Tài                            |
| 27 | 74/QĐ-XS   | 25/08/2020 |                       | Bản yêu cầu báo giá chào hàng cạnh tranh rút gọn, gói thầu số 1 "Mua sổ tay năm 2021"                                                |
| 28 | 75/QĐ-XS   | 25/08/2020 |                       | Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh, gói thầu số 2 "Mua lịch năm 2021"                                                                |
| 29 | 76/QĐ-XS   | 25/08/2020 |                       | Kết quả chào hàng cạnh tranh rút gọn, gói thầu "Mua album đựng kết quả xổ số, túi đeo đựng vé số, khẩu trang vải năm 2020"           |
| 30 | 84/QĐ-XS   | 10/09/2020 |                       | Áp dụng hóa đơn tự in                                                                                                                |
| 31 | 88/QĐ-XS   | 15/09/2020 |                       | Kết quả chào hàng cạnh tranh rút gọn gói thầu mua sổ tay năm 2021                                                                    |
| 32 | 89/QĐ-XS   | 15/09/2020 |                       | Kết quả chào hàng cạnh tranh rút gọn gói thầu mua lịch năm 2021                                                                      |
| 33 | 97/QĐ-XS   | 28/10/2020 |                       | Thành lập Hội đồng thẩm định năng lực nhà đầu tư mua cổ phần theo lô Công ty Cổ phần XNK Nông sản Thực phẩm An Giang                 |
| 34 | 98/QĐ-XS   | 28/10/2020 |                       | Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định năng lực nhà đầu tư mua cổ phần theo lô Công ty cổ phần XNK Nông sản Thực phẩm An Giang     |
| 35 | 100/QĐ-XS  | 11/11/2020 |                       | Thành lập Hội đồng thẩm định năng lực nhà đầu tư mua cổ phần theo lô Công ty cổ phần Phát Tài                                        |
| 36 | 101/QĐ-XS  | 11/11/2020 |                       | Quy chế hoạt động Hội đồng thẩm định năng lực nhà đầu tư mua cổ phần theo lô Công ty cổ phần Phát Tài                                |

| TT | Số văn bản | Ngày       | Người ký,<br>ban hành | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                       |
|----|------------|------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 37 | 102/QĐ-XS  | 18/11/2020 | Chủ tịch<br>Công ty   | Hồ sơ mời chào hàng cạnh tranh gói thầu mua giấy in vé số lần 1/2021 khổ giấy (65x61)cm tại An Giang       |
| 38 | 103/QĐ-XS  | 18/11/2020 |                       | Hồ sơ mời chào hàng cạnh tranh gói thầu mua giấy in vé số lần 1/2021 khổ giấy (65x91)cm tại Tp.Hồ Chí Minh |
| 39 | 110/QĐ-XS  | 04/12/2020 |                       | Kết quả chào hàng cạnh tranh gói thầu mua giấy in vé số lần 1/2021, khổ giấy (65x61)cm tại An Giang        |
| 40 | 111/QĐ-XS  | 04/12/2020 |                       | Kết quả chào hàng cạnh tranh gói thầu mua giấy in vé số lần 1/2021, khổ giấy (65x91)cm tại Tp.Hồ Chí Minh  |
| 41 | 116/QĐ-XS  | 18/12/2020 |                       | Quy chế Quản lý nợ phải thu, nợ phải trả của Công ty TNHH MTV XSKT An Giang                                |

### III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

#### 1. Thông tin về Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên

| TT | Họ và tên      | Năm sinh | Trình độ chuyên môn                    | Chức vụ        | Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát | Tỷ lệ tham dự họp |
|----|----------------|----------|----------------------------------------|----------------|------------------------------------------|-------------------|
| 01 | Huỳnh Công Thọ | 1961     | Cử nhân Kinh tế                        | Trưởng ban     | 25/12/2019                               | 100%              |
| 02 | Trần Đình Thư  | 1963     | Cử nhân Tài chính kế toán doanh nghiệp | Kiểm soát viên | 25/12/2019                               | 100%              |
| 03 | Đinh Việt Luân | 1988     | Thạc sỹ Kinh doanh Quốc tế             | Kiểm soát viên | 25/12/2019                               | 100%              |

#### 2. Các báo cáo của Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên

##### THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

| TT | Số văn bản      | Ngày       | Nội dung                                                                                         |
|----|-----------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01 | 38A/2020/BC.BKS | 17/01/2020 | Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2019                                                     |
| 02 | 75B/2020/BC.BKS | 17/02/2020 | Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang |

| TT | Số văn bản      | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                               |
|----|-----------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 03 | 99/BC.KSV       | 04/03/2020 | Báo cáo Giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai tài chính năm 2019                                                                                              |
| 04 | 133/2020/BC.KSV | 13/03/2020 | Báo cáo về việc thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 và xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2020 của người lao động tại Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang                 |
| 05 | 134/2020/BC.KSV | 13/03/2020 | Báo cáo về việc thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 và xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2020 của người quản lý và Ban Kiểm soát tại Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang |
| 06 | 196/2020/BC.KSV | 16/04/2020 | Báo cáo hoạt động của Kiểm soát viên quý I năm 2020                                                                                                                                    |
| 07 | 197/2020/BC.KSV | 16/04/2020 | Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính quý I năm 2020                                                                                                                                     |
| 08 | 373/2020/BC.KSV | 15/07/2020 | CV v/v thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020                                                                                                                                |
| 09 | 379/BC.KSV      | 24/07/2020 | Báo cáo giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai tài chính 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang                                   |
| 10 | 490/2020/BC.BKS | 16/10/2020 | Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính quý III năm 2020                                                                                                                                   |
| 11 | 511A/BC.BKS     | 30/10/2020 | Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát quý III năm 2020                                                                                                                                   |

#### IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (Nếu có):

Không.

#### V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

##### 1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp

| TT | Tên tổ chức, cá nhân                       | Chức vụ (nếu có) | Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ       | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do không còn là người có liên quan |
|----|--------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------|
| 01 | Công ty TNHH TM & DV In Quảng cáo Minh Trí |                  | 170/5 Hùng Vương, P.7, TP.Cà Mau, T.Cà Mau | 03/4/2020                               | 10/12/2020                                | Hợp đồng hết hiệu lực                 |

| TT | Tên tổ chức, cá nhân            | Chức vụ (nếu có) | Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ                                       | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do không còn là người có liên quan |
|----|---------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------|
| 02 | Công ty CP Giấy Phụng Vĩnh Hưng |                  | 307A Nguyễn Thị Nhỏ, P.16, Q.11, TP.Hồ Chí Minh                            | 29/4/2020                               | 30/4/2021                                 | Hợp đồng hết hiệu lực                 |
| 03 | Công ty TNHH SX TM DV Tăng Hùng |                  | Ấp Thống, X. Hòa Hưng, H.Cái Bè, T.Tiền Giang                              | 08/5/2020                               | 08/5/2021                                 | Hợp đồng hết hiệu lực                 |
| 04 | Công ty cổ phần Phát Tài        |                  | Lô số 3, đường số 8, KCN Tân Tạo, P.Tân Tạo A, Q. Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh | 29/6/2020                               | 31/01/2022                                | Hợp đồng hết hiệu lực                 |
| 05 | Công ty cổ phần In An Giang     |                  | 53/5 Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, T.An Giang                  | 29/6/2020                               | 31/01/2022                                | Hợp đồng hết hiệu lực                 |
| 06 | Công ty CP Văn hóa Văn Lang     |                  | 06 Nguyễn Trung Trực, P.5, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM                            | 20/9/2020                               | 10/12/2020                                | Hợp đồng hết hiệu lực                 |

## 2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan

| TT | Tên tổ chức, cá nhân                       | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch                                                        | Giá trị giao dịch (Đồng) | Số Hợp đồng |
|----|--------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------|
| 01 | Công ty TNHH TM & DV In Quảng cáo Minh Trí | 03/4/2020           | Mua áo thun, áo mưa lần 1/2020                                            | 621.830.000              | 175/HĐ-XS   |
| 02 |                                            | 19/6/2020           | Mua áo mưa                                                                | 69.000.000               | 317/HĐ-XS   |
| 03 |                                            | 19/6/2020           | Mua tập học sinh 100 trang năm 2020                                       | 272.640.000              | 318/HĐ-XS   |
| 04 |                                            | 31/8/2020           | Mua album đựng kết quả xổ số, túi đeo đựng vé số, khẩu trang vải năm 2020 | 665.800.000              | 425/HĐ-XS   |
| 05 |                                            | 20/9/2020           | Mua sổ tay năm 2021                                                       | 166.500.000              | 457B/HĐ-XS  |

| TT | Tên tổ chức, cá nhân            | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch                                              | Giá trị giao dịch (Đồng)                                           | Số Hợp đồng |
|----|---------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------|
| 06 | Công ty CP Giấy Phụng Vĩnh Hưng | 29/4/2020           | Mua giấy in vé số lần II/2020, khổ giấy (65x61) cm tại An Giang | 3.412.717.000                                                      | 237/HĐ-XS   |
| 07 |                                 | 29/4/2020           | Mua giấy in vé số lần II/2020, khổ giấy (65x91) cm tại Tp.HCM   | 3.590.026.000                                                      | 238/HĐ-XS   |
| 08 | Công ty TNHH SX TM DV Tăng Hùng | 08/5/2020           | Bán giấy vụn năm 2020                                           | 465.000.000<br>(Giá trị dao động tùy thuộc trọng lượng tăng, giảm) | 254A/HĐ-XS  |
| 09 | Công ty cổ phần In An Giang     | 29/6/2020           | In 26 kỳ vé số truyền thống năm 2021-Gói số 1"                  | 9.854.000.000                                                      | 331/HĐ-XS   |
| 10 | Công ty cổ phần Phát Tài        | 29/6/2020           | In 26 kỳ vé số truyền thống năm 2021-Gói số 2"                  | 10.659.220.000                                                     | 330/HĐ-XS   |
| 11 | Công ty CP Văn hóa Văn Lang     | 20/9/2020           | Mua lịch năm 2021                                               | 905.661.000                                                        | 457D/HĐ-XS  |

## VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động bình quân của doanh nghiệp (người): 60 người
- Mức lương bình quân thực hiện của người lao động/người/tháng: 27,380 triệu đồng.
- Mức tiền thưởng bình quân thực hiện của người lao động/người/tháng: 4,108 triệu đồng./-

### Nơi nhận:

- Cục Phát triển doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang;
- Ban Điều hành trang Web Công ty;
- Chủ tịch Công ty;
- Ban Giám đốc;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.

